

Số: **326/2017/QĐST-DS**

Tân Phú, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Đình T, sinh năm 1963

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964

Cùng ngụ tại: đường V, phường P, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1976

(Văn bản ủy quyền số 000739, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/4/2017)

Bị đơn: Ông Mai P, sinh năm 1956

Ngụ tại: đường B, phường P, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993

(Văn bản ủy quyền số 001145, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/5/2017)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Hai bên thống nhất hủy một phần nội dung trong Giấy cho đất cất nhà ngày 14/10/1994 của bà Huỳnh Thị C cho ông Ngô Đình T đối với nội dung: "Không được quyền mua bán hoặc sang nhượng cho người khác"

b. Công nhận ông Ngô Đình T, bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu đối với thửa đất số 6, tờ bản đồ số 50 tại địa chỉ 3/9 đường V, phường P, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích là 51,7m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BY602207, số vào sổ cấp GCN: CH01752 ngày 03/8/2015 của UBND quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Ong Ngô Đình T, bà Nguyễn Thị N có quyền liên hệ cơ quan chức năng để điều chỉnh hủy bỏ phần nội dung: "Chủ sở hữu chỉ được sử dụng căn nhà trên để ở không được quyền mua bán hoặc sang nhượng cho người khác (theo nội dung

giấy tay bà Huỳnh Thị C cho đất ông Ngô Đình T ngày 14/10/1994)” trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BY602207, số vào sổ cấp GCN: CH01752 ngày 03/8/2015 của UBND quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

c. Về án phí:

Án phí của dân sự sơ thẩm là 36.150.000 đồng (ba mươi sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông Ngô Đình T, bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu được cản trở vào tiền tạm ứng án phí 12.000.000 đồng mà ông T, bà N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009029 ngày 26/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông T, bà N phải nộp thêm số tiền là 24.150.000 đồng.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Đ. Hương).

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết Trinh